

Bản án số: 333/2023/DS-ST  
Ngày 27-12-2023  
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM ĐƠI, TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đặng Quốc Trọng

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Châu Trung Trực

Ông Hồ Thanh Phong

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Hà Chí Đệ là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đam Đoi.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Đoi tham gia phiên tòa:**  
Ông Dương Tân Viễn – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đam Đoi xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 655/2023/TLST-DS ngày 17 tháng 10 năm 2023 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 419/2023/QĐXXST-DS ngày 27 tháng 11 năm 2023 giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Ngân hàng thương mại cổ phần KL; địa chỉ trụ sở: Số 40-42-44 PHT, Phường VTV, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang.

*Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của nguyên đơn:*

1. Ông Trương Dư T – Chuyên viên xử lý nợ khu vực – phòng xử lý nợ (có mặt).

2. Ông Nguyễn Anh V – Trưởng Bộ phận xử lý nợ khu vực (có mặt).

**- Bị đơn:**

1. Bà Lê Duyên N, sinh năm 1984; địa chỉ cư trú: ấp TL, xã TD, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

2. Ông Phan Văn B, sinh năm 1979; địa chỉ: ấp TL, xã TD, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (có mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Ông Trương Dư T trình bày tại Biên bản hòa giải ngày 13/11/2023:*

Ngày 18/11/2019, Ông B, bà N có ký hợp đồng tín dụng với Ngân hàng thương mại cổ phần KL (gọi tắt là Ngân hàng), đến ngày 25/3/2022 vay số tiền 110.000.000đ; lãi suất 12,9%/năm, điều chỉnh 03 tháng một lần; lãi suất chậm trả 10%/năm; lãi suất nợ quá hạn 150% lãi suất vay; thời hạn vay 12 tháng; mục đích vay để bổ sung vốn nuôi trồng thủy sản. Để đảm bảo cho hợp đồng tín dụng, ông B, bà N đã thế chấp phần đất diện tích 6.480m<sup>2</sup> thuộc thửa số 603, tờ bản đồ số 09 tọa lạc ấp TL, xã TD, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (nay thuộc ấp BH, xã TD, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau). Trong quá trình vay, ông B, bà N đã vi phạm hợp đồng.

Nay Ngân hàng yêu cầu ông B và bà N phải trả cho Ngân hàng tổng số tiền là 131.677.518đ và lãi suất phát sinh từ ngày 14/11/2023 theo hợp đồng cho đến khi thanh toán dứt nợ. Trường hợp ông B, bà N không trả hoặc trả nợ không đầy đủ thì Ngân hàng yêu cầu phát mãi phần đất thế chấp diện tích 6.480m<sup>2</sup> thuộc thửa số 603, tờ bản đồ số 09 tọa lạc ấp TL, xã TD, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (nay thuộc ấp BH, xã TD, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau).

*Ông Phan Văn B trình bày tại Biên bản hòa giải ngày 13/11/2023:* Ông thừa nhận có vay của Ngân hàng số tiền 110.000.000đ và thế chấp phần đất do ông đứng tên. Qua yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng, ông vẫn đồng ý trả nợ theo yêu cầu khởi kiện của ngân hàng nhưng hiện tại hoàn cảnh gia đình khó khăn nên yêu cầu được trả theo hai hướng: Thứ nhất: 06 tháng sau sẽ trả. Thứ hai: Khi nào bán đất được sẽ trả.

Tại phiên Tòa,

*Ông Trương Dư T và ông Nguyễn Anh V thống nhất trình bày:* Ngân hàng yêu cầu ông B, bà N trả số tiền vốn 110.000.000đ, tiền lãi 24.858.539đ (tạm tính đến ngày 27/12/2023) và tiền lãi phát sinh từ ngày 28/12/2023 theo hợp đồng cho đến khi trả xong nợ. Trường hợp ông B, bà N không trả hoặc trả nợ không đầy đủ thì Ngân hàng yêu cầu xử lý phần đất thế chấp và tài sản trên đất diện tích 6.480m<sup>2</sup> thuộc thửa số 603, tờ bản đồ số 09 tọa lạc ấp TL, xã TD, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (nay thuộc ấp BH, xã TD, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau).

*Ông Phan Văn B trình bày:* Ông thừa nhận còn nợ Ngân hàng tổng số tiền 134.858.539đ nhưng do hiện tại hoàn cảnh gia đình khó khăn nên xin được giảm lãi và được trả theo hai hướng: Thứ nhất: 06 tháng sau sẽ trả. Thứ hai: Khi nào bán đất được sẽ trả.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi phát biểu quan điểm: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng. Buộc ông B, bà N trả cho Ngân hàng số tiền 134.858.539đ. Kể từ ngày 28/12/2023, ông B, bà N phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trong trường hợp, ông B, bà N không thực hiện nghĩa vụ hoặc thực hiện nghĩa vụ trả nợ không đầy đủ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án

dân sự huyện Đàm Dơi xử lý phần đất thế chấp và tài sản trên đất. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và án phí: Ông B, bà N phải chịu theo quy định của pháp luật.

Đối với bà Lê Duyên N đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng nhưng đương sự vẫn vắng mặt không có lý do và không có ý kiến giải trình liên quan đến yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Lê Duyên N đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với đương sự là phù hợp.

[2] Xét yêu cầu trả số tiền nợ vay, thấy rằng: Theo lời trình bày của phía nguyên đơn, ông B, hợp đồng tín dụng từng lần, hợp đồng hạn mức cấp tín dụng và hợp đồng hạn mức cấp tín dụng sửa đổi bổ sung, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Ngày 25/3/2022 ông B và bà N có vay số tiền 110.000.000đ; lãi suất 12,9%/năm, điều chỉnh 03 tháng một lần; lãi suất chậm trả 10%/năm; lãi suất nợ quá hạn 150% lãi suất vay; thời hạn vay 12 tháng; mục đích vay để bổ sung vốn nuôi trồng thủy sản. Đến khi hết hạn hợp đồng, bị đơn đã không trả vốn, lãi theo thỏa thuận nên đã vi phạm nghĩa vụ của người vay. Do đó, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông B, bà D trả số tiền nợ 134.858.539đ là có cơ sở nên được chấp nhận.

[3] Về yêu cầu trả tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký kết từ ngày 28/11/2023 cho đến khi ông B, bà N hoàn thành nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng là phù hợp. Án lệ số 08/2016/AL được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 17/10/2016 và được công bố theo Quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17/10/2016 của Chánh án Tòa án nhân dân Tối cao nên được chấp nhận.

[4] Xét yêu cầu xử lý phần đất thế chấp, thấy rằng: Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thể hiện để đảm bảo cho hợp đồng tín dụng, ông B, bà N đã thế chấp phần đất diện tích 6.480m<sup>2</sup> thuộc thửa số 603, tờ bản đồ số 09 tọa lạc ấp TL, xã TD, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (nay thuộc ấp BH, xã TD, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau). Việc hai bên xác lập hợp đồng là hoàn toàn tự nguyện và hợp đồng đã được đăng ký giao dịch bảo đảm, phù hợp quy định của pháp luật. Do đó, Ngân hàng yêu cầu xử lý phần đất thế chấp và tài sản trên đất là có căn cứ nên được chấp nhận.

[5] Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Ngân hàng không phải chịu, đã nộp 800.000 đồng được nhận lại. Ông B, bà N phải chịu nên buộc ông B, bà N có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng số tiền trên.

[6] Về án phí dân sự: Ngân hàng không phải chịu đã nộp tạm ứng án phí được nhận lại. Ông B, bà N phải chịu  $134.858.539đ \times 5\% = 6.743.000đ$ .

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 91; khoản 2 Điều 92; Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 317, Điều 318, Điều 320, Điều 321, Điều 322, Điều 323, Điều 325 và Điều 326 của Bộ luật Dân sự; Điều 90, Điều 91 và Điều 98 của Luật các tổ chức tín dụng; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần KL.

Buộc ông Phan Văn B, bà Lê Duyên N trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần KL số tiền 134.858.539đ (một trăm ba mươi bốn triệu tám trăm năm mươi tám nghìn năm trăm ba mươi chín đồng).

Ngoài khoản tiền nợ gốc, lãi mà ông Phan Văn B, bà Lê Duyên N phải thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần KL theo hợp đồng tín dụng tính đến ngày 27/12/2023 thì kể từ ngày 28/12/2023 ông B, bà N còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ thì lãi suất mà ông B, bà N phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần KL theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng.

Trong trường hợp ông Phan Văn B, bà Lê Duyên N không thực hiện nghĩa vụ hoặc thực hiện nghĩa vụ trả nợ không đầy đủ thì Ngân hàng thương mại cổ phần KL có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi xử lý phần đất thế chấp và tài sản trên đất phần đất diện tích 6.480m<sup>2</sup> thuộc thửa số 603, tờ bản đồ số 09 tọa lạc ấp TL, xã TD, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (nay thuộc ấp BH, xã TD, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau) để thanh toán cho số tiền nợ.

3. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Ông Phan Văn B, bà Lê Duyên N phải chịu 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng). Buộc ông Phan Văn B, bà Lê Duyên N có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần KL số tiền trên.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành khoản tiền trên, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản lãi suất chậm thi hành theo mức lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng số tiền và thời gian chậm thi hành.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ngân hàng thương mại cổ phần KL không phải chịu, đã nộp tạm ứng án phí số tiền 3.211.000đ (ba triệu hai trăm mười một nghìn đồng) theo biên lai thu số 0000610 ngày 17 tháng 10 năm 2023 của Chi cục thi

hành án dân sự huyện Đầm Dơi được nhận lại. Ông Phan Văn B, bà Lê Duyên N phải chịu 6.743.000đ (sáu triệu bảy trăm bốn mươi ba nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Ngân hàng thương mại cổ phần KL và ông Phan Văn B có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Lê Duyên N có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Đặng Quốc Trọng**